

Số:409/2018/QĐST-HNGĐ

Bình Tân, ngày 30 tháng 3 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 182/2018/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 02 năm 2018 giữa:

Ông Nguyễn Tấn T, sinh năm: 1984; Thường trú: thôn Tr, xã Ea, huyện E, tỉnh Đ; Tạm trú: đường số 6, khu phố 8, phường B, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bà Cao Thị Thanh Th, sinh năm: 1991; Thường trú: thôn Tr, xã Ea, huyện E, tỉnh Đ; Tạm trú: đường số 6, khu phố 8, phường B, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 59 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 3 năm 2018;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 3 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Nguyễn Tấn T và bà Cao Thị Thanh Th thuận tình ly hôn.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về hôn nhân: Ông Nguyễn Tấn T và bà Cao Thị Thanh Th thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 31, quyển số 01, cấp ngày 27/6/2011 của Ủy ban nhân dân xã Ea, huyện E, tỉnh Đ cấp cho ông Nguyễn Tấn T và bà Cao Thị Thanh Th không còn giá trị pháp lý.

2.2. Về con chung: Có 01 con chung Nguyễn Cao Anh T1, sinh ngày 06/7/2012.

Hai bên thống nhất giao trẻ Nguyễn Cao Anh T1 cho bà Cao Thị Thanh Th trực tiếp nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con: Bà Th tự nguyện không yêu cầu ông T cấp dưỡng nuôi con.

Ông T có quyền và nghĩa vụ đến thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung không ai được quyền cản trở.

Cha mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Cha mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Vì lợi ích của con chung, ông T và bà Th đều có quyền yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con. Trong trường hợp do yêu cầu của cha mẹ hoặc cá nhân tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

2.3. Về tài sản chung: Tự thỏa thuận và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về nợ chung: Không có.

2.5. Về lệ phí: Ông Nguyễn Tấn T và bà Cao Thị Thanh Th cùng chịu 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) lệ phí hôn nhân được căn trừ vào 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0043476 ngày 01/02/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Viện kiểm sát quận Bình Tân;
- Ủy ban nhân dân xã Ea, huyện E, tỉnh Đ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký và đóng dấu)

Nguyễn Thị Thanh Huyền